

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2367/QĐ-ĐHĐN

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về việc tổ chức giảng dạy, học tập môn học
Giáo dục thể chất trong Đại học Đà Nẵng

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐĐH ngày 12/7/2021 của Hội đồng Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Đà Nẵng và Nghị quyết số 13/NQ-HĐĐH ngày 07/9/2021 của Hội đồng Đại học Đà Nẵng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 4784/QĐ-ĐHĐN ngày 29/12/2020 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng về việc phân công tổ chức và quản lý hoạt động đào tạo giữa Đại học Đà Nẵng và các đơn vị đào tạo thuộc và trực thuộc;

Xét Tờ trình số 21/TTr-KGDTC ngày 21/4/2022 của Khoa Giáo dục Thể chất về việc phê duyệt Quy định về tổ chức giảng dạy, học tập môn học Giáo dục thể chất trong Đại học Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Đào tạo.

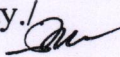
QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về việc tổ chức giảng dạy, học tập môn học Giáo dục thể chất trong Đại học Đà Nẵng”.

KC - PTK
Cai Tò
KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT
Số: 122
ĐẾN Ngày: 5/7/22
Chuyên:
Số và ký hiệu HS:

GIÁO

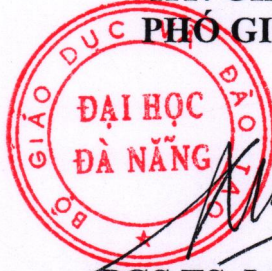
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 6800/QĐ-ĐHĐN ngày 09/12/2016 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy định tổ chức giảng dạy, học tập môn học Giáo dục thể chất trong Đại học Đà Nẵng và Quyết định số 3485/QĐ-ĐHĐN ngày 14/10/2020 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng về việc sửa đổi, bổ sung Quy định tổ chức giảng dạy, học tập môn học Giáo dục thể chất trong Đại học Đà Nẵng.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các ban chức năng liên quan, Hiệu trưởng các trường đại học thành viên, Trưởng khoa Khoa Giáo dục Thể chất, Thủ trưởng các đơn vị đào tạo thuộc và trực thuộc Đại học Đà Nẵng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc (để biết);
- Lưu: VT, ĐT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



PGS.TS. Lê Thành Bắc

QUY ĐỊNH

Về việc tổ chức giảng dạy, học tập môn học Giáo dục thể chất trong Đại học Đà Nẵng

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2367/QĐ-ĐHĐN ngày 04 tháng 7 năm
2022 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về chương trình môn học Giáo dục thể chất (GDTC); tổ chức giảng dạy, học tập, đánh giá xếp loại và xác nhận hoàn thành môn học GDTC trong Đại học Đà Nẵng.

2. Văn bản này áp dụng đối với Khoa Giáo dục Thể chất, giảng viên GDTC và sinh viên đang theo học tại các trường đại học thành viên, các đơn vị đào tạo thuộc và trực thuộc ĐHĐN.

Điều 2. Chương trình môn học GDTC

1. Mục tiêu:

Chương trình môn học GDTC nhằm cung cấp kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen luyện tập thể dục, thể thao để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, tầm vóc, hoàn thiện nhân cách, nâng cao khả năng học tập, kỹ năng hoạt động xã hội với tinh thần, thái độ tích cực góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.

2. Khối lượng kiến thức, cấu trúc chương trình:

a. Khối lượng kiến thức

Chương trình gồm 04 tín chỉ (120 tiết) tương đương 04 học phần.

b. Cấu trúc chương trình

Chương trình có hai phần: Học phần GDTC bắt buộc và Học phần GDTC tự chọn.

- Học phần GDTC bắt buộc (Học phần GDTC 1): là học phần chứa đựng những nội dung, kiến thức chính yếu của chương trình, nhằm cung cấp kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản;

- Học phần GDTC tự chọn: 03 học phần

+ Học phần GDTC 2;

+ Học phần GDTC 3;

+ Học phần GDTC 4.

Là học phần chứa đựng những nội dung, kiến thức cần thiết của chương trình, nhằm hình thành các kỹ năng và thói quen tập luyện môn thể thao mà sinh viên đã yêu thích, lựa chọn.

3. Các lớp GDTC:

a. Lớp GDTC cơ bản:

- Sinh viên có sức khỏe bình thường theo học chương trình GDTC cơ bản với 04 học phần (01 Học phần GDTC bắt buộc và 03 Học phần GDTC tự chọn);
- Nội dung chương trình, đề cương chi tiết các lớp GDTC cơ bản được tổ chức xây dựng, thẩm định và ban hành theo quy định hiện hành;
- Theo chu kỳ hai năm, Khoa Giáo dục Thể chất khảo sát nhu cầu của sinh viên và dựa vào cơ sở vật chất, đội ngũ giảng viên để điều chỉnh, bổ sung các môn thể thao của lớp GDTC cơ bản cho phù hợp.

b. Lớp GDTC nâng cao:

- Sinh viên đăng ký học lớp GDTC nâng cao sau khi học xong học phần GDTC bắt buộc;
- Sinh viên theo học lớp GDTC nâng cao được tuyển chọn theo các quy định của Bộ môn;
- Nội dung chương trình, đề cương chi tiết các lớp GDTC nâng cao được tổ chức xây dựng, thẩm định và ban hành theo quy định hiện hành;
- Theo chu kỳ hai năm, Khoa Giáo dục Thể chất khảo sát nhu cầu của sinh viên và dựa vào cơ sở vật chất, đội ngũ giảng viên để điều chỉnh, bổ sung các môn thể thao của lớp GDTC nâng cao cho phù hợp.

c. Lớp GDTC sức khỏe yếu:

- Sinh viên bị dị tật bẩm sinh, khuyết tật, khả năng vận động kém và những sinh viên có chỉ định của bác sĩ về tình trạng sức khỏe không đảm bảo cho việc hoạt động thể dục thể thao được sắp xếp học chương trình của lớp GDTC sức khỏe yếu;
- Sinh viên bị tai nạn, ốm đau bất thường sức khỏe không đảm bảo để tiếp tục theo học chương trình của lớp GDTC cơ bản, GDTC nâng cao thì được chuyển sang lớp GDTC sức khỏe yếu trong cùng học kỳ;
- Nội dung chương trình, đề cương chi tiết các lớp GDTC sức khỏe yếu được tổ chức xây dựng, thẩm định và ban hành theo quy định hiện hành;
- Sinh viên lớp GDTC sức khỏe yếu không học Học phần bắt buộc.

Điều 3. Tổ chức giảng dạy môn học GDTC

1. Kế hoạch giảng dạy:

Chương trình môn học GDTC được tổ chức giảng dạy trong 02 năm học đầu tiên của khóa học:

- Học kỳ 1, năm học thứ nhất: Học phần GDTC bắt buộc (GDTC1). Riêng sinh viên lớp GDTC sức khỏe yếu học học phần GDTC1 theo chương trình của lớp GDTC sức khỏe yếu.

- Học kỳ 2 năm học thứ nhất và năm học thứ hai: các học phần GDTC tự chọn: (GDTC2, GDTC3, GDTC4).

2. Đăng ký học Học phần GDTC:

- Sinh viên đăng ký Học phần GDTC tại các trường đại học thành viên, các đơn vị đào tạo thuộc và trực thuộc ĐHĐN theo kế hoạch giảng dạy;

- Sinh viên phải hoàn thành học phần GDTC bắt buộc, mới được đăng ký học các học phần tự chọn (trừ sinh viên thuộc lớp GDTC sức khỏe yếu);

- Sinh viên lựa chọn 03 Học phần GDTC tự chọn khác nhau;

- Sinh viên bị điểm F trong học phần đã học phải đăng ký học lại học phần đó;

- Sinh viên được quyền đăng ký học lại theo kế hoạch giảng dạy hằng năm của Khoa Giáo dục Thể chất.

3. Địa điểm học tập:

Tại giảng đường, phòng học, khu hoạt động thể thao của các trường đại học thành viên, các đơn vị đào tạo thuộc và trực thuộc ĐHĐN và Khoa Giáo dục Thể chất.

Điều 4. Đánh giá kết quả

1. Điểm chuyên cần:

- Điểm chuyên cần: 30%

- Điểm chuyên cần được tính như sau:

Số tiết nghỉ học	Điểm
Không vắng, thái độ học tích cực	10
02 tiết	8
04 tiết	6
06 tiết	4
Trên 06 tiết	0

2. Điểm thi giữa học phần:

- Điểm thi giữa học phần: 20%

- Điểm giữa học phần là điểm trung bình cộng các điểm thành phần (nếu có từ 2 cột điểm trở lên);

- Hình thức kiểm tra theo quy định của Bộ môn và phải phù hợp với nội dung học phần đã quy định trong chương trình.

3. Điểm thi kết thúc học phần:

- Điểm thi kết thúc học phần: 50%
- Điểm thi kết thúc học phần là điểm trung bình cộng các điểm thi thành phần (nếu có từ 2 cột điểm trở lên);
- Hình thức kiểm tra theo quy định của Bộ môn và phải phù hợp với nội dung học phần đã quy định trong chương trình.

4. Điểm học phần:

Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng (theo thang điểm 10). Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó chuyển thành điểm chữ như sau:

Phân loại	Điểm số	Điểm chữ	Xếp loại
Loại đạt	8.5 - 10	A	Giỏi
	7.0 - 8.4	B	Khá
	5.5 - 6.9	C	Trung bình
	4.0 - 5.4	D	Trung bình yếu
Loại không đạt	Dưới 4.0	F	Kém

5. Cách tính điểm trung bình chung:

a) Để tính điểm trung bình chung học kỳ và điểm trung bình chung tích lũy, mức điểm chữ của mỗi học phần phải được quy đổi qua điểm số (theo thang điểm 4) như sau:

A tương ứng với 4

B tương ứng với 3

C tương ứng với 2

D tương ứng với 1

F tương ứng với 0.

b) Điểm trung bình chung tích lũy được tính theo công thức sau và được làm tròn đến 2 chữ số thập phân:

$$A = \frac{\sum_{i=1}^n a_i \times n_i}{\sum_{i=1}^n n_i}$$

Trong đó:

A là điểm trung bình chung tích lũy

a_i là điểm của học phần thứ i

n_i là số tín chỉ của học phần thứ i

n là tổng số học phần.

Điều 5. Khối lượng học phần sinh viên phải tích lũy

Đối với sinh viên học đại học hệ chính quy và liên thông hệ chính quy: Sinh viên phải tích lũy đủ 04 học phần GDTC theo Điều 2 của Quy định này.

Điều 6. Miễn học môn Giáo dục thể chất

1. Miễn học tất cả các học phần môn học GDTC cho những sinh viên đã được công nhận hoàn thành môn học GDTC từ các trường đại học giảng dạy theo Thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14/10/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học.

2. Miễn học một số học phần môn học GDTC cho những sinh viên đã học các học phần GDTC trong những trường hợp chuyển trường, học liên thông.

3. Các trường hợp đặc biệt do Giám đốc Đại học Đà Nẵng quyết định.

4. Các thủ tục cần thiết để được xét miễn học môn học hoặc một số học phần môn học GDTC:

Sinh viên nộp đơn xin miễn học; 01 bản photo công chứng bản công nhận hoàn thành môn học GDTC (nếu có) hoặc văn bản xác nhận kết quả học tập các học phần đã hoàn thành về Khoa Giáo dục Thể chất để xem xét giải quyết.

Điều 7. Điều kiện xét xếp loại và công nhận hoàn thành môn học Giáo dục thể chất

1. Sinh viên được công nhận hoàn thành chương trình môn học GDTC khi kết thúc môn học và xếp loại có điểm trung bình chung môn học đạt từ 2.0 điểm trở lên (theo thang điểm 4).

2. Căn cứ kết quả học tập của sinh viên, Khoa GDTC có trách nhiệm xét và lập danh sách sinh viên hoàn thành chương trình môn học GDTC, trình Giám đốc Đại học Đà Nẵng ban hành quyết định công nhận hoàn thành chương trình môn học GDTC.

3. Căn cứ quyết định công nhận kết quả của Đại học Đà Nẵng, Trưởng Khoa GDTC (thừa ủy quyền của Giám đốc Đại học Đà Nẵng) ký giấy chứng nhận hoàn thành chương trình môn học GDTC cho sinh viên có nhu cầu.

4. Kết quả hoàn thành chương trình môn học GDTC là một trong những điều kiện để xét tốt nghiệp cho sinh viên.

5. Sinh viên chưa đủ điều kiện được công nhận xếp loại và công nhận hoàn thành môn học Giáo dục thể chất phải lựa chọn đăng ký học một số học phần để cải thiện điểm nhằm hoàn thành chương trình môn học theo quy định.

6. Xếp loại được xác định theo điểm trung bình chung tích lũy của môn học GDTC như sau:

Điểm trung bình chung tích lũy	Xếp loại
3.60 - 4.00	Xuất sắc
3.20 - 3.59	Giỏi
2.50 - 3.19	Khá
2.00 - 2.49	Trung bình

Điều 8. Xử lý kỷ luật

1. Sinh viên có gian lận trong thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập sẽ bị xử lý kỷ luật đối với từng học phần đã vi phạm theo các quy định của Quy chế thi tốt nghiệp Trung học phổ thông hiện hành do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Sinh viên đi thi hộ hoặc nhờ người khác thi hộ, đều bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập một năm đối với trường hợp vi phạm lần thứ nhất và buộc thôi học đối với trường hợp vi phạm lần thứ hai.

3. Các giảng viên, cán bộ của Khoa Giáo dục Thể chất có hành vi vi phạm các quy định về tổ chức đào tạo, kiểm tra, thi và công nhận xếp loại, nếu có đủ chứng cứ, tùy theo mức độ nặng nhẹ sẽ bị xem xét xử lý kỷ luật theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Khoa Giáo dục Thể chất có trách nhiệm tổ chức biên soạn đề cương, giáo trình, giáo án, tập bài giảng, sách chuyên khảo theo Điều 2 của Quy định này theo phân công nhiệm vụ của ĐHĐN.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc có vấn đề mới nảy sinh cần sửa đổi, bổ sung các đơn vị phản ánh kịp thời với Khoa Giáo dục Thể chất để tổng hợp ý kiến trình Giám đốc xem xét và quyết định. *[Signature]*

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**ĐẠI HỌC
ĐÀ NẴNG**

[Signature]
PGS.TS. Lê Thành Bắc